

TPT INTERNATIONAL EQUIPMENT JSC

No.56, Lot N15D, X2A Resettlement Area, Yen So Ward, Hanoi, Vietnam

E m a i l : info@tptlube.com

Hotline: +84 972 027 986



TRIBOLOGY - PERFORMANCE - TRUST

TPT-4016B

Mỡ Chịu Nhiệt, Tải Nặng, Tốc Độ Cao



ỨNG DỤNG

- Vòng bi máy nghiền tốc độ cao
- Vòng bi cho máy nghiền gỗ và đá
- Vòng bi sàng rung mịn
- Vòng bi động cơ công suất lớn, tốc độ cao, nhiệt độ cao
- Ổ lăn moay-ơ xe tải hạng nặng
- Vòng bi làm việc trong điều kiện chịu nhiệt độ cao và tốc độ cao
- Vòng bi & bạc trượt khác



ĐẶC TÍNH & LỢI ÍCH

- Khả năng bám dính và liên kết vượt trội
- Khả năng bảo vệ vượt trội chống gỉ sét, ăn mòn và mài mòn
- Hệ chất làm đặc có độ ổn định cơ học vượt trội
- Khả năng kháng nước tốt
- Khả năng chịu cực áp và chống mài mòn vượt trội
- Nhiệt độ làm việc: -20 °C to +180 °C

TEST ITEMS	TEST RESULTS	TEST METHODS
NLGI Grade	3	NLGI Classification
Appearance	Black	Visual
Worked Cone Penetration, 0.1mm	242	ASTM D217
Dropping Point, °C	272	ASTM D2265
Kinematic Viscosity @40°C, mm²/s	320	ASTM D445
Oil Separation (100°C, 24h), %	2.2	ASTM D6184
Evaporation Loss (99°C, 22h), %	1.8	ASTM D972
Water Washout Loss (38°C, 1h), %	4.5	ASTM D2266
Copper Corrosion (100°C, 24h)	1b Class	ASTM D130
Four-Ball Welding Load (PD/N)	2452	ASTM D2783

* Hướng dẫn sử dụng: Trước khi đưa vào sử dụng hàng loạt, nên tiến hành kiểm tra khả năng tương thích của sản phẩm.

Các dữ liệu trên tương ứng với công nghệ tatest, có thể có những thay đổi. Thông tin này chỉ mang tính chất hướng dẫn và không nhất thiết phản ánh thông số kỹ thuật tiếp thị. Trong một số trường hợp, người tiêu dùng cần tự tiến hành thử nghiệm. Thông tin chi tiết hơn có thể được cung cấp theo yêu cầu.